TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **52**/2024/QĐST-DS	*N, ngày 18 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 138/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 6 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng O**;

Địa chỉ: 41, 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Việt H (theo Giấy ủy quyền số 0100/2024/UQ-OCB ngày 09/4/2024). Nơi cư trú: 38 đường 6C, phường Phước Long, tp N, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* **Ông Lê Xuân Kh**, sinh năm 1968;

Bà Phan Thị Q, sinh năm 1971;

Cùng nơi cư trú: Thôn Tân Khánh 2, xã Ninh Sim, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q phải trả cho Ngân hàng O số tiền số tiền 139.133.191 đồng (một trăm ba chín triệu một trăm ba ba ngàn một trăm chín mốt đồng); trong đó: nợ gốc là 41.460.000 đồng (bốn mốt triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng); nợ lãi quá hạn là 97.673.191 đồng (chín bảy triệu sáu trăm bảy ba nghìn một trăm chín mốt đồng), tính đến ngày 10/7/2024. Thời hạn trả vào ngày 25/7/2024.

2.2. Ngân hàng O và ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q tiếp tục thực hiện theo Hợp đồng tín dụng số 0339/2022/PHD/HĐTD ngày 20/6/2022 mà các bên đã ký kết cho đến khi tất toán hợp đồng.

Trường hợp ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ, thì Ngân hàng O có quyền yêu cầu ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q trả toàn bộ số nợ của hợp đồng tín dụng theo mức lãi suất quy định trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ gốc.

2.3. Ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0339/2022/PHD/HĐTD ngày 20/6/2022 thì Ngân hàng O có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0339/2022/PHD/HĐTC ngày 20/6/2022, diện tích đất 3153,4m^2 thuộc thửa đất số 171, tờ bản đồ số 8, địa chỉ: thôn Nông Trường, xã Ninh Sim, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM537348 do Ủy ban nhân dân thị xã N – tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 04/6/2018.

Sau khi ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q thanh toán xong nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng số 0339/2022/PHD/HĐTD ngày 20/6/2022, Ngân hàng O phải trả lại cho ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CM537348 do Ủy ban nhân dân thị xã N – tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 04/6/2018 đối với thửa đất số 171 tờ bản đồ số 8 tọa lạc tại thôn Nông Trường, xã Ninh Sim, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

2.4. Về án phí: Ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q phải nộp 3.478.330 đồng (ba triệu bốn trăm bảy tám nghìn ba trăm ba mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng O tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 34.912.344 đồng (ba mươi tư triệu chín trăm mười hai nghìn ba trăm bốn bốn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0005849 ngày 20/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã N.

2.5. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Lê Xuân Kh, bà Phan Thị Q phải hoàn trả cho Ngân hàng O 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

Quy định chung: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND thị xã N;
- Chi cục THADS thị xã N;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Đăng Thanh